

“... Kết quả này đã chấm dứt cuộc chiến tranh lạnh và gây mầm mống cho một cuộc chiến khác tàn khốc hơn mà chỉ kết thúc hai mươi mốt năm sau đó ...”

Cách đây 54 năm, hội nghị Genève kết thúc cuộc chiến tranh Việt Pháp và phân chia Việt Nam thành hai miền Nam Bắc. Kết quả này đã chấm dứt một cuộc chiến tranh lạnh và gây mầm mống cho một cuộc chiến khác tàn khốc hơn mà chỉ kết thúc hai mươi mốt năm sau đó. Nhưng gì đã xảy ra trong hội nghị và liệu có thật nào có kết quả gì khác hay không? Trong bài này chúng ta thử lật lại những trang sử cũ và tìm hiểu những chuyện gì đã xảy ra trên sân khấu và trong hậu trường của hội nghị. Những trở ngại khi các phe phái ngổn vào bàn Hội nghị thì tình hình Đông Dương và cuộc tiến vào những ngày cuối của năm 1953 và đầu năm 1954 như thế nào?

Đình chiến tại Triều Tiên vào cuối năm 1953 đặt cho Việt Minh và Trung Cộng một vấn đề lớn. Liệu đầu óc rành tay tại Triều Tiên, Mao có thể gia tăng can thiệp bằng quân sự vào Đông Dương hay không. Mối lo này lại càng tăng khi mà vị trí của Mao cho cuộc chiến tại Đông Dương ngày càng mạnh mẽ trên 50 phần trăm chi phí của cuộc chiến vào năm 1953. Trong khi đó, tình hình kinh tế tại khu vực do Việt Minh kiểm soát ngày càng trở nên bi đát hơn. Khrushchev trong hội ký nhấc lên một cuộc gặp gỡ với Chu Ân Lai vào đầu năm 1954, trong đó Chu Ân Lai cho Khrushchev biết rằng:

- Đông chí Hồ Chí Minh cho chúng tôi biết là tình hình tại Việt Nam đang trở nên tuyệt vọng. Nếu chúng tôi không tìm cách dứt điểm cuộc đình chiến, phía Việt Nam không còn có thể chiến đấu lâu thêm nữa cho nên tôi nghĩ Pháp và họ bạn Trung Quốc sẽ sẵn sàng gửi chí nguyện quân sang Việt Nam như đã làm tại Bắc Hàn."

Nhưng Trung Quốc thì cũng không muốn mà gì trong việc tham chiến tại Đông Dương. Trên phương diện kinh tế, kinh tế học gia người Anh đầu tiên và là một chính phủ của Mao đưa ra đòi hỏi những món tiền đầu tư khổng lồ mà sẽ không thể có được nếu họ tham gia vào một cuộc chiến tại Đông Dương. Trung Quốc cũng ngần ngại bước vào một cuộc phiêu lưu mới gì như tại Triều Tiên. Thành ra một điều rõ ràng giúp đỡ cho Việt Minh một cách gián tiếp của chính phủ Pháp, họ tìm cách giúp cho cuộc chiến không lan rộng ra quá khi nào cho Mao có cơ hội nhảy vào. Về phía Liên Xô, việc cuộc tranh chấp quy định hành sau khi Stalin chết, Khrushchev và các đồng sự của ông đầu tiên không mong gì hơn là một giai đoạn yên tĩnh để công việc nội bộ.

Về phía chính phủ quốc gia Việt Nam vào cuối năm 1953, chính phủ Nguyễn Văn Tâm bỏ Bộ Quốc gia đi và thay thế bằng chính phủ Bộ Lưu Lữ. Những công việc của chính phủ Nguyễn Văn Tâm nhằm thu hút nhân tâm như cách rút quân đã bị phá hỏng vì sự chuyển đổi của những điều kiện của miền Nam cùng với những điều kiện của Pháp. Cuộc bầu cử thí nghiệm hội đồng tỉnh và thành phố mà chính phủ Nguyễn Văn Tâm đưa ra nhằm tạo một cơ sở quyền chúng cho chính quyền mới thật bất ngờ. Điều đã xảy ra đã không đi bầu cho thấy thị trường của dân chúng đi với Bộ Quốc gia và chính quyền quốc gia. Điều quan trọng là cá nhân ông Bộ Quốc gia. Bác sĩ Phan Huy Quát, bộ trưởng quốc phòng của chính phủ thời đó đã phải có những nhân viên khá cay đắng về Bộ Quốc gia như sau:

- Ông ta đúng là một ông hoàng những Đông, nghi ngờ tất cả mọi người. Ông không bao giờ nói rõ những gì ông muốn cho bất cứ một ai, người trẻ đôi khi vì một vài người thân của ông ta

không biết như vậy vì ông ta nói. Ông ta còn tuyên bố là ông ta sẽ tích cực hơn khi nào ông biết ông không là đồng chí trong tay người Pháp. Ông ta nghĩ là nước Pháp yếu và không thể nào dùng ai thay thế ông được. Nhưng ông ta tin tưởng là ông Tâm đang tìm cách chống ông. Ông chủ quan tâm thật sự đến quân đội. Đội và người Mỹ, Bộ đội thực vật, vì ông không biết là người Mỹ thật sự muốn gì và cũng vì người Mỹ đã không thúc đẩy mạnh mẽ cho nền độc lập của Việt Nam."

Về phía Pháp, đến cuối năm 1953 thì người Pháp cũng đã biết là nước Pháp đang đi đến lúc kiệt quệ và không thể tiếp tục cuộc chiến lâu dài tại Đông Dương. Nhưng các giới đầu óc mới thời kỳ quân sự nhằm lập lại một thế quân bình đã đưa các tướng lĩnh Pháp tại Đông Dương thiệt lập căn cứ quân sự tại Miền Biên Phủ với hy vọng là có thể kéo lực lượng Việt Minh về đó để dùng không quân và pháo binh tiêu diệt. Nhưng người Mỹ tại Miền Biên Phủ đã trở thành một thế lực lớn và những đoàn quân thiện chiến của Pháp bao vây mà không có hy vọng được gì cả.

Hy vọng của nước Pháp có thể lôi được vùng này là kéo Mỹ can thiệp vào. Vấn đề là Pháp lại không muốn trở về toàn diện cho ba nước Việt, Miên, Lào như Mỹ đòi hỏi. Để biết, người trưởng Pháp George Bidault sẽ mời một cuộc can thiệp của Mỹ vào một thuở của cũ của Pháp có thể tạo nên một tiến độ mới của sự sắp đặt của đồng minh Pháp.

Tháng 3 năm 1954, khi tình hình Miền Biên Phủ trở nên nguy ngập, Pháp gọi tướng Ely, tham mưu trưởng quân lực sang Mỹ cứu viện. Ely được phía Mỹ tiếp đón nồng hậu. Ngày 29 tháng 3 năm 1954, người trưởng John Foster Dulles đọc một bài diễn văn tại Overseas Press Club nói đến nguy cơ của một Á châu nhuộm đỏ, và chính quyền Eisenhower bắt đầu tham khảo Quốc hội về một khả năng can thiệp quân sự trở lại của Mỹ.

Tuy nhiên Quốc hội chỉ chấp thuận cho Mỹ can thiệp với ba điều kiện, thế nhưng Pháp phải trở về toàn diện cho ba nước Đông Dương, thế hai Pháp phải cam kết sẽ tiếp tục cuộc chiến dù cho Miền Biên Phủ có thất thủ và thế ba, Mỹ chỉ can thiệp vào Đông Dương nếu có sự tham gia của các nước khác, để biết là Anh quốc.

Nhưng quan điểm của Anh thì lại không muốn rằng cuộc chiến, những người đi đầu này sẽ đưa đến sự tham chiến của Hồng quân Trung Hoa và có thể đưa đến một thế chiến ba với Liên Xô. Và dù bằng cách nào chăng nữa dân chúng Anh cũng không chấp nhận cho chính phủ gọi quân Anh sang tham chiến cho Pháp. Ngày 27 tháng 4 năm 1954, khi tiếp kiến đại sứ Pháp Massigli đến yêu cầu chính phủ Anh ủng hộ việc can thiệp của Đông Minh vào Đông Dương, thế tướng Churchill đã trả lời thế này:

"Nếu nước Anh có thể rút ra khỏi đồng minh Đông thì nước Pháp cũng có thể rút ra khỏi đồng minh Đông Dương."

Mọi phe phái do đó đều chào đón một hội nghị Genève để giải quyết những vấn đề chung và riêng. Nhưng quy định đó đã tiếp hay được để những thế nào tại chính hội nghị.

Hội nghị Genève về Đông Dương bắt đầu họp vào ngày 8 tháng 5 năm 1954, chỉ một ngày sau khi Miền Biên Phủ thất thủ với sự tham dự, một bên là Mỹ, Anh, Pháp và ba quốc gia liên

Hội Nghị Genève 1954

Tác Giả: Lê Minh Hùng

Thứ Hai, 03 Tháng 11 Năm 2008 14:15

khi Quốc gia Việt Nam, Lào, và Cao Mên, bên kia bao gồm Liên Xô, Trung Quốc và Việt Minh. Riêng phái đoàn Mỹ thì người trưởng Dulles không tham dự mà để thay trưởng Bedell Smith đi dự. Trong khoảng thời gian từ 8 tháng Năm cho đến 21 tháng Bảy khi hiệp định được ký kết có tất cả 8 phiên họp khoáng đại và hai mươi mốt phiên họp giới hạn.

Trong các phái đoàn tham dự hội nghị Geneve, phái đoàn Trung quốc là đông và hùng hậu nhất. Lần đầu tiên tham gia một hội nghị quốc tế với tư cách ngang hàng với các cường quốc hàng đầu trên thế giới, Chu Ân Lai đã mang theo một đoàn tùy tùng lên đến 200 người trong đó bao gồm hàng ngàn nhân vật tài giỏi nhất mà nhiều người sau này như Võ Văn Bình Nam, Hoàng Hoa và Kiều Quán Hoa đã trở thành nhân vật tên tuổi trong giới ngoại giao thế giới.

Những chuyến đi này của Chu Ân Lai không phải thu thập tin tức mà quy tụ các vấn đề Triều Tiên và Đông Dương mà còn có mục đích xa hơn là tìm cách phá vỡ bao vây và phong tỏa kinh tế của Mỹ với nước Cộng hòa Nhân Dân Trung Hoa. Chính vì vậy mà Chu sẵn sàng nhân nhượng Pháp và Anh để ngăn chặn Mỹ có thể nhảy vào sâu thêm tới Đông Nam Á. Cũng chính vì vậy trong một buổi tối ngày 18 tháng 5 giữa Võ Văn Bình Nam, phó trưởng đoàn Trung quốc, với đại tá Guillermaz, chuyên viên quân sự của phái đoàn Pháp, và Paul Boncour, đại sứ Pháp tại Thụy Sĩ, Võ Văn Bình Nam sau khi nhắc lại việc Trung quốc vừa đưa ra kế hoạch ngũ niên đầu tiên vào năm trước và những công việc kinh tế này đã khiến Trung quốc phải hoãn các công việc ngoại giao vào việc tìm các giải pháp hòa bình, đã nói thay về Guillermaz rằng:

- Chúng tôi không đến đây để bàn bạc vấn đề quan điểm của Việt Minh mà để làm tất cả những công việc có thể làm được để đạt đến hòa bình.

Sau đó Võ Văn cũng nói với Paul Boncour rằng

- Chúng tôi không khuyến khích quân đội Việt Minh tiến về phía đông bắc.

Cụ Hồ Chí Minh 1954

Một lời hứa có tính cách công khai quan trọng với Pháp lúc đó đang bị rơi vào việc bàn bạc cho Hà Nội và Hội Phòng. Dù gì chẳng nữa, ngày 25 tháng 5, trong một phiên họp giới hạn, Phạm Văn Đồng đưa ra một đề nghị đánh dấu khúc quanh đầu tiên của cuộc đàm phán thuyết. Đề nghị của Đồng bao gồm một cuộc đình chiến với việc tập trung quân đội bên một vùng có điều kiện cần thiết cho các hoạt động hành chính và kinh tế. Đây là lần đầu tiên Việt Minh chấp nhận thể chế tham vọng chiếm toàn bộ lãnh thổ. Đề nghị này được nói rõ ra hơn khi trong cuộc gặp riêng với các sĩ quan Pháp, ngày mùng 9 tháng 6 vào lúc 23 giờ 30, Thủ Quang Bộ trưởng đưa ra một

bản đồ Đông Dng và đặt tay lên đng bản đồ Xng Hng và nói:

- Toàn bản đng bản đồ miền Bắc đđi và chúng tôi là một nhu cầu cần thiết cần về những lý do chính trị, kinh tế và văn hoá. Chúng tôi phải có đđc Hà Nội. Chúng tôi cần phải có hội cng.

Việc chia đôi đđt nđđc như vậy là do chính Việt Minh đđa ra. Tuy nhiên các cuộc thđđng thuyết đđn lúc đó bản đồ, mặt phần vì chính phủ Laniel của Pháp đđ ngày 12 tháng 6, mặt phần vì những tđc nghđn trong vđn đđ đđi đđn của hai nhóm Pathet Lào và Khmer Issarak. Ngày 17 tháng 6, theo lời khuyên của Ngoại trưởng Anh, Anthony Eden, ngoại trưởng Pháp George Bidault, và a tđ nhiệm những còn xđ lý thđđng vđ, đđn gđp Chu Ân Lai mà theo Eden thì có thể thuyết phục Việt Minh rút quân ra khỏi Cđm Bđt và Lào. Chu xác nhận với Bidault rằng tình hình tđi Cđm Bđt và Lào khác với tình hình Việt nam và tđt cần quân đđi ngoại quốc, cần quân đđi Việt Minh cần phải đđđc trđđt thoái ra khỏi hai nđđc này. Những Chu nói thêm:

- Chúng tôi muốn thấy hai nđđc này trở thành những quốc gia hòa bình và dân chủ như những nđđc khác tại Á Châu như Indonesia, Miđn Đđn hay đđn Đđ. Nếu họ muốn họ vđn có thể đđ trong Liên Hiệp Pháp và sống chung hoà bình với tđt cần các nđđc khác. Những chúng tôi không muốn Lào và Cđm Bđt trở thành những căn cứ quân sự của Mđ. Đó sẽ là một đe đđa cho an ninh của chúng tôi.

Vđi sống đđng hội của Chu vđn đđ Lào và Cđm Bđt đđđđc giđđ quyđt. Những còn vđn đđ Việt Nam. Trong lúc đđ Pháp, Mendès France thành đđp chính phủ mới vào ngày 17 tháng 6, thì tđđi Sài Gòn ngày 18 tháng 6, ông Ngô Đình Diđm cũng thành đđp mặt chính phủ mới thay hoàng thân Bđu Lđc. Bác sĩ Trần Văn Đđ đđđđc cần làm ngoại trưởng thay Luđt sĩ Nguyễn Quốc Đđnh. Mendès France đđđđc Quốc hội Pháp cần lên làm thđ đđđng vđi sống mđng kđt thúc cuộc chiđn tđđi Đông Dđđng và tđ ra mặt hđn chốt là 20 tháng 7 phải kđt thúc nếu không ông sẽ tđ chđc. E ngđđi rđng Mandès France có thể bđ rđđi Đông Dđđng cho cđng sống, ngày 23 tháng 6, trưởng phái đoàn Mđ tđđi Genève, trưởng Bedell Smith giđđi vđ một phúc trình đđy bi quan trong đó ông đđ trđ là Pháp và Anh có thể chấp thuận một việc chia cắt trao mặt phần đđn Việt nam cho Việt Minh và mặt cuộc bđu cần sau đó thđng nhđt toàn bản Việt nam đđđđi tay Hội Chí Minh. Ông đđ nghđ Hoa Kỳ xét đđđi toàn bản việc tham gia hội nghđ này và tách rđđi khỏi mđđi giđđi pháp chính trị mà hội nghđ có thể thođ thuđn.

Trong lúc đó, ngày 25 tháng 6 thđ trưởng Anh Churchill và ngoại trưởng Eden đđn Washington đđ thđo luận về tình hình vđđng thđng Eisenhower. Ngày 29 tháng 6 Eisenhower và Churchill ký mặt bản tuyên bố chung đđa ra bđy đđđm mà bđt kđ mặt giđđi pháp nào về Đông Dđđng cũng đđu phải có:

Hoa Kỳ và Anh quốc sẽ chấp nhận một thỏa hiệp như:

1. Bđo vđ sống toàn vđn lãnh thổ của Lào và Cđm Bđt và bđo đđm rđng quân đđđi Việt Minh rút ra khỏi các nđđc này.
2. Bđo đđm ít nhđt là miền nam Việt nam cho chính phủ quốc gia và nếu có thể mặt khu vực tđđi đđng bản đồ Xng Hng. Trong mđđi trưởng hđp đđđđng phân cắt không thđ nđm phía nam Đông

Hà.

3. Không áp đặt các chính quy định tại Lào, Campuchia và nam Việt Nam các giới hạn khi nào họ không thể thi hành pháp luật chính quy định không công sự nhân dân và đặc biệt không ngăn chặn họ có những lợi ích kinh quân sự đặc biệt có quy định nhân quyền các vũ khí hoặc dùng công vụ quân sự nước ngoài.
4. Không có những điều kiện chính trị có thể dẫn những vùng này rơi vào tay Cộng Sản.
5. Không lo ngại về việc thành lập hai miền Nam Bắc Việt nam bằng các phương pháp hòa bình
6. Có dè dặt về việc di chuyển dân cư sẽ kiểm soát quốc tế những ai không muốn di chuyển sang khu vực mình muốn.
7. Có dè dặt một số công cụ kiểm soát hoặc hạn chế các quốc gia thuộc địa hiện tại này.

Đó là những điều kiện tiên quyết mà Mỹ đưa ra để chấp thuận thỏa hiệp. Những vấn đề phía Việt Minh, Phạm Văn Đồng muốn lợi dụng điều kiện mà họ cho là thuộc quyền của Mendès France nhất quyết đòi hỏi một đường ranh chia cắt vĩ tuyến 13 và một thời hạn sáu tháng để thực hiện công việc này. Pháp đồng ý một đường ranh tại vĩ tuyến 18 và một thời hạn hai năm.

Trong lúc Churchill và Eden sang Mỹ thì Chu Ân Lai cũng rời Genève. Cùng với Khrushchev Quán Hoa, Chu rời Genève ngày 24 tháng 6 để đi sang Liên Xô. Mục đích trung lập và bang giao với các chế độ Cộng Sản, Nehru đã tạo ra một năng lực khả năng công sự có thể chi phối toàn bộ Đông Dương. Bên thông cáo chung 8 điểm giữa hai nước đưa ra ngày 29 tháng 6 đã phản ánh những quan ngại của chính phủ Liên Xô về vấn đề này. Về thời điểm Trung Quốc bỏ để mình bị rơi vào ông sẽ làm hết sức để quân đội Việt Minh rút ra khỏi Lào và Campuchia. Riêng về Việt Nam, một phức tạp của toàn thể lãnh sự Liên Xô tại Sài Gòn đã nói rõ, một cuộc bầu cử trong thời hạn Phạm Văn Đồng đòi hỏi các chính sách mang lại một chính thể mới cho phe Cộng Sản. Nếu không muốn cho miền nam Việt Nam thoát khỏi tầm kiểm soát của Cộng Sản một thời hạn 18 cho đến 24 tháng là tiên quyết.

Không biết rằng những điều kiện này có được đưa ra theo luận giải của Nehru và Chu Ân Lai hay không. Những ngày sau khi Liên Xô và Chu gặp Hồ Chí Minh tại Liên Châu thu được miền Nam Hoa Kỳ ngày 3 đến ngày 5 tháng 7. Không biết Chu và Hồ theo luận những gì, những ngày cuối gặp này thái độ của Việt Minh mềm mỏng hơn đi. Có điều chắc chắn rằng ba thỏa hiệp về kinh tế mà Chu và Hồ ký với nhau có đóng một phần trong sự thay đổi thái độ của Việt Minh. Các thỏa hiệp này đưa ra một số lợi ích hàng hóa về mặt quản lý cho Việt Minh trong năm 1954 và đòi hỏi phải một nỗ lực thi hành giới thiệu xã hội. Việc trì hoãn ký thỏa hiệp về kinh tế cho năm 54 để giải năm mới ký cho thấy những điều kiện là Trung Quốc đã dùng áp lực kinh tế để ép buộc Việt Minh đi theo đường lối của họ.

Dù thế nào chăng nữa, khi Chu quay trở về Genève, thì thái độ của Việt Minh đã thay đổi hẳn. Ngày 13 tháng 7 Phạm Văn Đồng đưa ra một nghị quyết về Mendès France đường ranh chia cắt tại vĩ tuyến 16. Chiều 13 tháng 7 Đồng ý với Phan Anh đi tháp tùng đến gặp bác sĩ Trần Văn Đương trưởng phái đoàn Quốc Gia Việt Nam, liên lạc đầu tiên khi họ rời Genève bắt đầu. Hai bên theo luận những gì để có thể thực hiện công việc. Tuy nhiên Đồng ý về những điều kiện mà họ ký kết sáu tháng và chia cắt tại vĩ tuyến 16.

Hội Nghị Genève 1954

Tác Giả: Lê Mänh Hùng

Thứ Hai, 03 Tháng 11 Năm 2008 14:15

Ngày 17 tháng 7, Chu Ân Lai gặp Mendès France. Và đến ngày 19, Võ Nguyên Bình Nam gặp phái đoàn Pháp cho biết:

- Phái đoàn Trung Quốc chấp nhận và đã thuyết phục phái đoàn Việt Minh chấp thuận rằng đồng ý chia cắt miền cách phía Bắc của Quốc gia số 9 10 cây số".

Tuy nhiên Đồng ý vốn chấp thuận chấp nhận phân chia tạm thời tuy nhiên tháng 17. Phái đoàn ngày hôm sau, ngày 20 tháng 7 và lần này đồng ý áp dụng các điều kiện của Molotov, Đồng ý chấp thuận chấp nhận đồng ý ranh chia cắt tạm thời tuy nhiên tháng 17 và một tháng hai năm để chờ các bước tiếp theo. Hội nghị Genève đã kết thúc vào ngày 21 tháng 7 bằng một hình thức pháp lý khá kỳ lạ. Chỉ có ba thành viên chính thức và quân số đồng ý ký kết giữa các đại diện và quân số của các bên. Giới pháp chính thức đồng ý đưa ra đồng ý hình thức một bên tuyên ngôn cuối cùng của hội nghị mà không một ai ký kết vì các phái đoàn Hoa Kỳ và Quốc gia Việt Nam không chấp thuận ký. Bác sĩ Trần Văn Đương, nhân danh chính phủ quốc gia Việt Nam, yêu cầu hội nghị ghi vào biên bản số đồng ý quy định phần đại diện của chính phủ ông đại diện và việc phân chia Việt Nam và cung cách mà hội nghị đưa ra đồng ý đồng ý của chính phủ chính thức và nói chính phủ Việt Nam dành quyền tự do hành động tuy nhiên hứa sẽ không dùng vũ lực để chống lại việc phân chia

Trong suốt cuộc họp đồng ý thuyết giảng ta có thể thấy rõ Trung Quốc và một mặt đồng ý nhận, Liên Xô, đã áp dụng Việt Minh phải chấp nhận nhượng bộ kiên cố nên thiết kế có thể đồng ý một thỏa hiệp mà hứa hẹn. Có lẽ một tính của phía Trung Quốc đã thể hiện rõ nhất trong một số kiên quyết ra sau khi hội nghị kết thúc. Ngày 22 tháng 7, trước khi lên đồng ý rời Genève, Chu Ân Lai một mặt bắt đầu tiếp xúc với các phái đoàn Đông Dương. Đồng ý biết đây là lần đầu tiên mà Chủ tịch đại diện của chính phủ quốc gia Việt Nam trong đó có ông Ngô Đình Luyện, đại diện cá nhân của thành phố đồng ý Diêm theo dõi hội nghị. Sau khi ép buộc các phái đoàn phải nâng ly chúc mừng khế quốc đồng ý đồng ý Bäo Đäi, Chủ tịch đồng ý Đài Loan và nhận một nhận rằng bên kia eo biển Đài Loan cũng có một nhiệm vụ đồng ý thành một đồng ý yêu cầu quốc gia. Khi bắt đầu tiếp xúc đồng ý, trong lúc hai phái đoàn Lào và Cäm Bät đäng cäp ngäi täi hai bàn bên cạnh, Chủ tịch hai phái đoàn Việt Nam ngồi chung bàn với mình, và đồng ý Ngô Đình Luyện ngồi cạnh Thủ Quang Bäu - hai đồng ý và xa xa vẫn là bên cạnh của Pháp. Trong lúc đang nói chuyện đồng ý Việt Nam, đồng ý nhận tàn phá của chính thức tranh chấp Việt Nam, Ngô Đình Luyện nhận đồng ý việc của chính thức đã làm hứa hẹn một phần Văn Miếu tại Hà Nội thì Chủ tịch nói:

- Văn miếu tại nơi tôi vẫn còn nguyên, nếu ông thích thì sao không đến Bắc Kinh thăm một chuyến.

Khi Ngô Đình Luyện lên tiếng hứa là ông lý giải cách gì mà đi đến Bắc Kinh thì Chủ tịch không đồng ý đồng ý: "Thì sao các ông không đến một phái đoàn tại Bắc Kinh". Lời mời bắt đầu đồng ý đã khi nào cho Phạm Văn Đương nhận đồng ý lên. Thấy vậy, Chu Ân Lai bổ sung thêm:

- Chắc chắn là ông Đồng ý gửi với chúng tôi hứa và phần đồng ý đồng ý ý thức hứa, nhượng bộ đồng ý đó không ngăn cản miền nam có đại diện. Dù sao chẳng cần chấp thuận phải các ông đồng ý là đồng ý Việt Nam và chúng ta đồng ý là đồng ý Á Châu cả.

Tuy nhiên một chuyện đồng ý đây là chấp thuận đồng ý và không có gì xảy ra thêm nữa. Nhận chấp thuận hứa Phạm Văn Đương và giới lãnh đạo Hà Nội đã nghĩ đồng ý chuyện đó khi vào nhận đồng ý đồng ý năm

Hội Nghị Genève 1954

Tác giả: Lê Minh Hùng

Thứ Hai, 03 Tháng 11 Năm 2008 14:15

1979, Hà Nội đã ra cuốn sách thống cáo Trung Quốc đã phản bội đi vấp ngay từ khi hội nghị Genève.